TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRÀ ÔN** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 40/2025/QĐST-DS	*Trà Ôn, ngày 01 tháng 4 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 24 tháng 3 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 45/2025/TLST-DS ngày 12 tháng 02 năm 2025;

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1956

Địa chỉ: ấp V, xã X, huyện G, tỉnh Vĩnh Long.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Mười H, sinh năm 1973. Địa chỉ cư trú: ấp H, xã L, huyện G, tỉnh Vĩnh Long, là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn (văn bản ủy quyền ngày 07/02/2025)

Bị đơn: 1. Anh Lưu Huy C, sinh năm 1987

2. Chị Lê Thu PH, sinh năm 1985

3. Ông Lưu Hoài P, sinh năm 1964

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Hoàng Y, sinh năm 1964

Cùng địa chỉ cư trú: ấp T, xã X, huyện V, tỉnh Vĩnh Long.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Anh Lưu Huy C, chị Lê Thu PH, ông Lưu Hoài P, bà Nguyễn Hoàng Y có nghĩa vụ trả cho bà Nguyễn Thị L số tiền 150.000.000đ (một trăm năm mươi triệu đồng).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày ra Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cho đến khi thi hành án xong thì bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại

khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2.2. Về án phí dân sự sơ thẩm là: 3.750.000đ (ba triệu bảy trăm năm mươi ngàn đồng).

Bà Nguyễn Thị L nộp 1.875.000đ (một triệu tám trăm bảy mươi lăm ngàn đồng).

Anh Lưu Huy C, chị Lê Thu PH, ông Lưu Hoài P và bà Nguyễn Hoàng Y mỗi người nộp 468.750đ (bốn trăm sáu mươi tám ngàn bảy trăm năm mươi đồng). Tổng cộng là 1.875.000đ (một triệu tám trăm bảy mươi lăm ngàn đồng).

Bà Nguyễn Thị L, ông Lưu Hoài P, bà Nguyễn Hoàng Y là người cao tuổi và có đơn xin miễn án phí nên miễn toàn bộ án phí cho bà L, ông P, bà Y theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12, 14 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Anh Lưu Huy C và chị Lê Thu PH nộp số tiền còn lại là 937.500đ (chín trăm ba mươi bảy ngàn năm trăm đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nôi nhaän:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Trà Ôn;
- Löu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

ĐÃ KÝ

Hồ Hoàng Phong